

Bản án số: 32/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 12 tháng 9 năm 2023
“*V/v Tranh chấp ly hôn, nuôi con chung*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH KHÊ – THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Thị Hồng Thủy

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Thuận
2. Bà Nguyễn Thị Hồng

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Lương Lê Ngọc Linh – Thư ký Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa:* Bà Phan Thị Hồng Nhung - Kiểm sát viên.

Trong ngày 12 tháng 9 năm 2023 tại Hội trường xét xử, Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 148/2023/TLST - HNGĐ ngày 05 tháng 5 năm 2023 về việc “*Tranh chấp ly hôn, nuôi con chung*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 148/2023/QĐXXST - HNGĐ ngày 02 tháng 8 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 148/2023/QĐST - HNGĐ ngày 22 tháng 8 năm 2023; Thông báo dời thời gian xét xử số 148A/TB-TA ngày 25 tháng 8 năm 2023 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Trương Thị Thanh T - Sinh năm 1986.

Địa chỉ: Số 14 Tây Sơn, phường Nguyễn Văn Cừ, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định. (*Có mặt*).

- Bị đơn: Ông Lê Xuân L - Sinh năm 1982.

Địa chỉ: Số K5/30 Nguyễn Văn Huệ, tổ 22 phường Thanh Khê Tây, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng. (*Vắng mặt lần thứ hai*).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện gửi đến Tòa án ngày 23.3.2023, bản tự khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn bà Trương Thị Thanh T trình bày:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Bà Trương Thị Thanh T và ông Lê Xuân L kết hôn vào năm 2020, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Nguyễn Văn Cừ, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định. Hôn nhân trên cơ sở tự nguyện. Sau khi kết hôn, ông bà về chung sống tại địa chỉ số K5/30 Nguyễn Văn Huệ, tổ 22 phường Thanh Khê Tây, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng. Trong quá trình chung sống với nhau, bà Tâm và ông Lộc thường xuyên xảy ra sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng không hợp nhau, không cùng suy nghĩ, hay cãi vã, áp lực về kinh tế, ông Lộc không có trách nhiệm với vợ con, khiến không khí gia đình căng thẳng ngột ngạt. Ông bà đã sống ly thân từ cuối năm 2021 cho đến nay. Nay bà Tâm nhận thấy không còn tình cảm với ông Lộc, mâu thuẫn vợ chồng đã quá trầm trọng không thể hàn gắn, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông Lộc .

- *Về quan hệ con chung:* Bà T xác nhận, bà và ông Lộc có 01 con chung tên Lê Xuân Trường - Sinh ngày 27.02.2021. Tại đơn khởi kiện và tại phiên tòa, Bà T có nguyện vọng trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung và không yêu cầu ông Lộc cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Hiện nay, con chung đang sống cùng với bà Tâm tại địa chỉ số 14 Tây Sơn, phường Nguyễn Văn Cừ, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.

- *Về tài sản chung:* Bà Tâm xác nhận bà và ông Lộc tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về nợ chung:* Bà Tâm xác nhận bà và ông Lộc không nợ ai và không ai nợ vợ chồng bà.

* ***Bị đơn ông Lê Xuân L:*** Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tổng đạt Thông báo thụ lý vụ án, Giấy triệu tập lấy lời khai, Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, Thông báo hoãn phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải và Thông báo kết quả phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng ông Lộc vắng mặt cũng như không có văn bản trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của Bà T nên Tòa án không ghi nhận được ý kiến của ông Lộc.

* ***Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê:***

- Về thủ tục tố tụng:

+ Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử vụ án, Thư ký phiên tòa trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án:

Quá trình Tòa án thụ lý giải quyết cũng như tại phiên tòa ngày hôm nay Thẩm phán, HĐXX và Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình, việc giải quyết vụ án được thực hiện đúng trình tự, thủ tục theo quy định tại Bộ luật tố tụng dân sự, đảm bảo cho các đương sự được thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của mình.

+ Việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án:

Quá trình Tòa án thụ lý giải quyết cũng như tại phiên tòa ngày hôm nay nguyên đơn đã thực hiện các quyền và nghĩa vụ của mình quy định tại Điều 70, 71, 234 Bộ luật tố tụng dân sự. Còn bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng không có ý kiến trình bày quan điểm về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và không tham gia quá trình tố tụng là không thực hiện các quyền và nghĩa vụ của mình quy định tại Điều 70, 72, 234 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về quan điểm đối với việc giải quyết vụ án: Đối với yêu cầu xin ly hôn và nuôi con chung của bà Trương Thị Thanh T đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng 51, 56, 58, 81 Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu của bà Tâm. Đề nghị HĐXX xử cho bà Tâm ly hôn với ông Lộc và giao con chung tên Lê Xuân Trường - Sinh ngày 27.02.2021 cho Bà T trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con đủ tuổi trưởng thành (18 tuổi), bà Tâm không yêu cầu ông Lộc cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Về quan hệ tranh chấp, thẩm quyền giải quyết vụ án: Căn cứ Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, đây là vụ án tranh chấp ly hôn, nuôi con chung, bị đơn ông Lê Xuân L có cư trú tại quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng. Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án nhân dân quận Thanh Khê đã tổng đạt hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa nhưng ông Lê Xuân L vẫn vắng mặt lần thứ hai không có lý do. Vì vậy, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt ông Lê Xuân L theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự .

[2] Về nội dung tranh chấp của vụ án:

Tại phiên tòa bà Trương Thị Thanh T giữ nguyên đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân quận Thanh Khê thành phố Đà Nẵng giải quyết cho bà Tâm được ly hôn với ông Lê Xuân Lộc.

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Trương Thị Thanh T và ông Lê Xuân L xây dựng gia đình vào năm 2020 có đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật. Hôn nhân trên cơ sở tự nguyện, có thời gian tìm hiểu yêu thương nhau. Việc kết hôn giữa bà Tâm và ông Lộc là hoàn toàn tự nguyện, không bị ép buộc và không trái với quy định của pháp luật nên quan hệ hôn nhân giữa bà Tâm và ông Lộc là hoàn toàn hợp pháp.

Xét thấy trong đơn khởi kiện gửi đến Tòa án, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay, bà Tâm xác nhận trong quá trình chung sống vợ chồng xảy ra nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân chủ yếu là do bất đồng quan điểm sống, tính tình không hợp nhau, vợ chồng hay cãi vã, ông Lộc không có trách nhiệm với vợ con. Hiện nay, bà Tâm và ông Lộc đã sống ly thân được hơn 03 năm. Tại phiên tòa, bà Tâm xác định không còn tình cảm vợ chồng với ông Lộc nên mong muốn được ly hôn.

Trong quá trình giải quyết vụ án, tại các phiên hòa giải cũng như tại phiên tòa hôm nay, mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng ông Lê Xuân L đều vắng mặt và cũng không trình bày ý kiến của mình đối với yêu cầu ly hôn của bà Tâm. Điều này thể hiện ông Lộc không có thiện chí muốn hàn gắn hạnh phúc gia đình. Do đó, Tòa án xác định được những mâu thuẫn giữa vợ chồng Bà T và ông Lộc là có thật. Hội đồng xét xử xét thấy mâu thuẫn của vợ chồng Bà T và ông Lộc đã đến mức trầm trọng, đời sống chung thực tế đã không còn tồn tại, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần áp dụng Điều 51, Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận đơn khởi kiện xin ly hôn của bà Trương Thị Thanh T đối với ông Lê Xuân L .

[2.2] Về quan hệ con chung: Bà Trương Thị Thanh T và ông Lê Xuân L có 01 con tên Lê Xuân Trường - Sinh ngày 27.02.2021. Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa bà Tâm xác nhận con chung đang sống ổn định với bà nên bà có nguyện vọng nuôi dưỡng con đến khi đủ tuổi trưởng thành và không yêu cầu ông Lộc cấp dưỡng nuôi con chung.

Xét yêu cầu giao con chung của bà Tâm thì thấy: Bà T có nguyện vọng nuôi con chung. Trong quá trình giải quyết vụ án, ông Lộc vắng mặt và không có ý kiến gì về việc bà Tâm có nguyện vọng trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con. Ngoài ra, hiện nay con chung của ông Lộc và bà Tâm đang được bà Tâm trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, cháu Trường chưa đủ 36 tháng tuổi rất cần sự chăm sóc của mẹ nên xử chấp nhận theo nguyện vọng của bà Tâm, giao chung cho bà Tâm chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi con đủ tuổi thành niên (18 tuổi). Bà Tâm không yêu cầu ông Lộc cấp dưỡng nuôi con và ông Lộc không có ý kiến gì về vấn đề này nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2.3] Về tài sản chung và nợ chung: Bà Trương Thị Thanh T xác định, bà và ông Lộc tự thỏa thuận về tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nợ chung không có. Quá trình giải quyết vụ án ông Lộc vắng mặt và không có ý kiến gì đối với vấn đề tài sản chung và nợ chung nên Hội đồng xét xử không đề cập. Nếu sau này, bà Tâm và ông Lộc có tranh chấp về phần tài sản chung và nợ chung thì có quyền khởi kiện bằng vụ án dân sự khác.

[3] Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Bà Trương Thị Thanh T phải chịu 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào các Điều 28, 35, 39, 227, 235, 266 Bộ luật tố tụng dân sự 2015; Điều 51, 56, 58, 81, 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử: Chấp nhận đơn khởi kiện về việc “Ly hôn, nuôi con chung” của bà Trương Thị Thanh T đối với ông Lê Xuân Lộc.

1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Trương Thị Thanh T – Sinh năm 1986 được ly hôn ông Lê Xuân L – Sinh năm 1982.

(Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 72/2020 ngày 11.1.2020 của UBND phường Nguyễn Văn Cừ, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định không còn giá trị kể từ ngày Bản án này có hiệu lực pháp luật).

2. Về quan hệ con chung: Giao con chung tên con chung tên Lê Xuân Trường - Sinh ngày 27.02.2021 cho bà Trương Thị Thanh T trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cho đến khi con chung đủ tuổi thành niên (đủ 18 tuổi). Ông Lê Xuân L không cấp dưỡng nuôi con chung.

Các bên đương sự có mọi quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật. Khi vì lợi ích con chung, các bên đương sự có quyền xin thay đổi người nuôi con hoặc yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

3. Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Bà Trương Thị Thanh T phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu số 0008985 ngày 05.5.2023 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng. Bà T đã nộp đủ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm hôm nay. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết công khai.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhân:

- Các đương sự;
- VKSND quận Thanh Khê;
- Chi cục THADS quận Thanh Khê;
- Sở tư pháp;
- UBND phường Nguyễn Văn Cừ, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Trương Thị Hồng Thủy

